

TIẾNG VIỆT 5 – PHIẾU BÀI TẬP 11

Chuyên đề: Biện pháp điệp từ, điệp ngữ.

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng)

Câu 1: Điệp từ, điệp ngữ là gì?

- A. Là việc dùng các từ ngữ có âm thanh giống nhau.
- B. Là việc lặp đi lặp lại một từ hoặc một cụm từ nhằm nhấn mạnh ý hoặc tạo nhịp điệu.
- C. Là việc dùng các từ có nghĩa trái ngược nhau trong cùng một câu.
- D. Là việc so sánh sự vật này với sự vật khác.

Câu 2: Điệp từ trong câu "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công." là:

- A. đoàn kết
- B. thành công
- C. đại
- D. Cả A và B đều đúng

Câu 3: Đoạn thơ sau sử dụng biện pháp tu từ nào?

"Nhớ bản sương giăng, nhớ đèo mây phủ
Nơi nào qua, lòng lại chẳng yêu thương?"

- A. So sánh
- B. Nhân hóa
- C. Điệp từ
- D. Chơi chữ

Câu 4: Trong các câu sau, câu nào KHÔNG sử dụng điệp từ/điệp ngữ?

- A. Dốc lên khúc khuỷu, dốc thăm thẳm.
- B. Tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh, giữ đồng lúa chín.
- C. Trẻ em như búp trên cành.
- D. Thương người, người lại thương ta.

II. PHẦN BÀI TẬP TỰ LUẬN



Bài 1: Em hãy tìm và gạch chân dưới các điệp từ, điệp ngữ có trong các đoạn thơ, câu văn sau:

a) "Trời xanh đây là của chúng ta
Núi rừng đây là của chúng ta
Những cánh đồng thơm mát
Những ngả đường bát ngát
Những dòng sông đỏ nặng phù sa."
(Nguyễn Đình Thi)

b) "Học, học nữa, học mãi."
(V.I. Lê-nin)

c) "Trên đường hành quân xa
Dừng chân bên xóm nhỏ
Tiếng gà ai nhảy ổ:
"Cục... cục tác cục ta"
Nghe xao động nắng trưa
Nghe bàn chân đỡ mỏi
Nghe gọi về tuổi thơ"
(Xuân Quỳnh)

Bài 2: Chỉ ra điệp từ/điệp ngữ và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật đó:

a)



Hạt gạo làng ta
Có vị phù sa
Của sông Kinh Thầy
Có hương sen thơm

Trong hồ nước đầy
Có lời mẹ hát
Ngọt bùi đáng cay..."
(Trần Đăng Khoa)

Điệp từ/điệp ngữ là:

Tác dụng:

.....

b)



"Cháu chiến đấu hôm nay
Vì lòng yêu Tổ quốc
Vì xóm làng thân thuộc
Bà ơi, cũng vì bà
Vì tiếng gà cục tác
Ổ trứng hồng tuổi thơ."
(Xuân Quỳnh)

Điệp từ/điệp ngữ là:

Tác dụng:

.....

.....